

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Biểu mẫu 18**

*Kèm theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

**THÔNG BÁO**

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2017 - 2018**  
*(Về các môn học của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)*

**NGÀNH: GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT**

**1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành**

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	Học phần giúp người học, xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lý giải các quá trình KT – CT – XH.	5	Học kỳ 1	Tự luận
2	Tiếng Việt	Học phần giúp người học có hiểu biết cơ bản về ngữ âm học, ngữ âm tiếng Việt hiện đại, từ vựng, từ vựng tiếng Việt hiện đại, ngữ pháp và ngữ pháp tiếng Việt hiện đại; các phong cách chức năng ngôn ngữ, một số biện pháp phong cách học. Đồng thời giúp sinh viên có định hướng ứng dụng các hiểu biết cơ bản về Việt ngữ học trong hoạt động giáo dục ngôn ngữ cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt.	2	Học kỳ 1	Tự luận
3	Giáo dục Thể chất 1	Học phần giúp người học có kiến thức và biết rèn luyện thể chất, tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe; bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống.	1	Học kỳ 1	Kiểm tra thực hành
4	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức chung về quân sự, chiến thuật và kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK trong hoạt động dân quân tự vệ, phòng thủ dân sự và thể thao quốc phòng.	3	Học kỳ 1	Vấn đáp, thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt được các hiện tượng tâm lý cơ bản ở người.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, tự luận
6	Sinh lý trẻ em	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về đặc điểm giải phẫu và sinh lý các cơ quan trong cơ thể trẻ em từ độ tuổi mầm non đến tiểu học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm
7	Vệ sinh phòng bệnh trẻ em	Học phần giúp người học có thể vận dụng trong phòng bệnh, nhận biết, phát hiện các dấu hiệu sớm của bệnh và có thể xử lý các trường hợp bất thường xảy ra trong quá trình chăm sóc trẻ em trong nhà trường.	2	Học kỳ 1	Tự luận
8	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các môn học khác có sử dụng máy tính.	3	Học kỳ 1	Thực hành
9	Nhập môn nghề giáo	Học phần giúp người học sự phạm hiểu biết về vị trí, vai trò của nghề giáo trong xã hội; có kỹ năng phân tích các đặc điểm lao động của nghề giáo và các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm nghề giáo; có kỹ năng phân tích một số vấn đề cơ bản về tính chất, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục, vai trò của giáo dục đối với sự hình thành và phát triển nhân cách, mục đích, nhiệm vụ của giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.	1	Học kỳ 1	Tự luận, bài tập
10	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lí luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lí tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sự phạm.	2	Học kỳ 2	Tự luận
11	Công tác quốc phòng, an ninh	Học phần giúp người học vận dụng các kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Phòng chống dịch tiến công hoá lực bằng vũ khí công nghệ cao; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ngiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; Những vấn đề cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc...để tham gia tích cực, tự giác và có trách nhiệm trong công tác quân sự, quốc phòng địa phương, bảo vệ Tổ quốc.</p>			
12	Giáo dục Thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Kiểm tra thực hành
13	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm
14	Giáo dục học đại cương	Học phần giúp người học bước đầu hình thành một số kỹ năng giao tiếp cơ bản trong môi trường giáo dục đặc biệt.	2	Học kỳ 2	Tự luận, bài tập
15	Giáo dục học mầm non –tiểu học	Học phần giúp người học hình thành kỹ năng tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục ở trường mầm non –tiểu học.	3	Học kỳ 2	Tự luận và vấn đáp
16	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kỳ 2	Tự luận
17	Tâm lí học phát triển	Học phần giúp người học hình thành các kỹ năng quan sát và đánh giá quá trình phát triển tâm lý của trẻ.	3	Học kỳ 2	Tự luận
18	Tâm bệnh học trẻ em	Học phần giúp người học hình thành kỹ năng nhận dạng, phát hiện sớm những bất thường và phòng tránh rối nhiễu tâm lý cho trẻ em.	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm
19	Tâm lí học đặc biệt	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu tâm lý học đặc biệt; một số quan điểm cơ bản về sự phát triển và đặc điểm tâm lý trẻ khuyết tật.	2	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
20	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phản biện đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày.	3	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
21	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Tự luận
22	Giáo dục Thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Kiểm tra thực hành
23	Tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Học phần giúp người học có kiến thức về phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non; phương pháp tổ chức và hướng dẫn các dạng hoạt động tạo hình và những biện pháp để lập kế hoạch tổ chức HĐTH cho trẻ mầm non.	2	Học kỳ 3	Tự luận
24	Giáo dục học đặc biệt	Học phần giúp người học hình thành kỹ năng cơ bản để tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục đặc biệt cho trẻ khuyết tật.	2	Học kỳ 3	Tự luận hoặc tiểu luận
25	Đại cương về khuyết tật phát triển	Học phần giúp người học hình thành kỹ năng nhận biết một số dạng khuyết tật phát triển	2	Học kỳ 3	Trắc nghiệm
26	Giao tiếp sư phạm trong giáo dục đặc biệt	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về giao tiếp sư phạm (đối tượng, nguyên tắc, một số kỹ năng trong giao tiếp sư phạm) và những đặc trưng cơ bản trong giao tiếp sư phạm giáo dục đặc biệt. Bước đầu hình thành một số kỹ năng giao tiếp cơ bản trong môi trường giáo dục đặc biệt.	2	Học kỳ 3	Vấn đáp
27	Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán	Học phần giúp người học có kiến thức và hình thành kỹ năng căn bản về việc tổ chức, hướng dẫn trẻ từ 0 đến 6 tuổi làm quen với những biểu tượng toán học ban đầu: số lượng và đếm, kích thước, hình dạng, định hướng trong không gian và thời gian.	2	Học kỳ 3	Tự luận
28	Phương pháp khám	Học phần giúp người học nắm ý nghĩa của việc khám phá khoa học và xã hội tác	2	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	phá khoa học và xã hội cho trẻ mầm non	động đến sự phát triển của trẻ; cách thức và nội dung khám phá ở trẻ mầm non; phương pháp, hình thức tổ chức giúp trẻ khám phá khoa học và xã hội.			
29	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	Học phần giúp người học có những trải nghiệm thực tế về 3 chuyên ngành khiếm thị, khiếm thính, khuyết tật trí tuệ cũng như các dạng tật khác qua các bài tập quan sát và làm bài thu hoạch tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt.	2	Học kỳ 3	Thực hành
30	Đường lối quân sự của Đảng	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; Nghệ thuật quân sự Việt Nam.... Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.	3	Học kỳ 4	Tự luận, trắc nghiệm
31	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng tốt ngoại ngữ trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 4	Tự luận
32	Phương pháp dạy Tự nhiên – Xã hội	Học phần giúp người học vận dụng tổ chức dạy học tự nhiên và xã hội hiệu quả cho học sinh tiểu học.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc vấn đáp
33	Phương pháp dạy Toán tiểu học	Học phần giúp người học cập nhật những đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học môn toán ở Tiểu học theo chương trình đổi mới.	4	Học kỳ 4	Tự luận
34	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Học phần giúp người học hiểu rõ vai trò của ngôn ngữ đối với sự phát triển toàn diện của trẻ, hiểu quy luật phát triển ngôn ngữ, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học nói, cũng như đặc điểm phát triển ngôn ngữ của trẻ mầm non, hướng dẫn kỹ năng đánh giá đặc điểm phát triển ngôn ngữ của trẻ. Xây dựng môi trường ngôn ngữ và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non.	2	Học kỳ 4	Tự luận
35	Phương pháp dạy Tiếng Việt tiểu học	Học phần giúp người học lập kế hoạch dạy học, chuẩn bị và thực hiện bài dạy cho từng phân môn Tiếng Việt ở tiểu học.	4	Học kỳ 4	Tự luận hoặc vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
36	Phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non	Học phần giúp người học hiểu rõ vai trò của âm nhạc đối với sự phát triển toàn diện và đặc điểm phát triển khả năng âm nhạc của trẻ. Hướng dẫn các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc và kỹ năng đánh giá, lập kế hoạch các hoạt động âm nhạc trong trường mầm non.	2	Học kỳ 4	Tự luận
37	Đánh giá trẻ khuyết tật phát triển	Học phần giúp người học hình thành kỹ năng đánh giá và sử dụng một số công cụ trong đánh giá trẻ khuyết tật phát triển	3	Học kỳ 4	Trắc nghiệm
38	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần giúp người học những kiến thức cơ bản về phương pháp luận NCKH; cấu trúc logic của một công trình khoa học và các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản.	2	Học kỳ 5	Tự luận
39	Kế hoạch giáo dục cá nhân	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về kế hoạch giáo dục cá nhân: khái niệm, lịch sử phát triển và ý nghĩa; quy trình, phương pháp xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân. Sinh viên được thực hành xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
40	Giáo dục giới tính trẻ khuyết tật	Học phần giúp người học vận dụng xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục giới tính cho trẻ khuyết tật.	2	Học kỳ 5	Trắc nghiệm hoặc báo cáo tình huống
41	Quản lý hành vi trẻ khuyết tật	Học phần giúp người học có kiến thức về các lý thuyết về hành vi; chức năng của hành vi, nguyên nhân nảy sinh hành vi có vấn đề của trẻ khuyết tật; cách đánh giá, cách lập kế hoạch can thiệp và hình thành hành vi phù hợp cho trẻ khuyết tật.	2	Học kỳ 5	Tiểu luận
42	Giáo dục trẻ rối loạn tăng động giảm chú ý	Học phần giúp người học có kiến thức về các dạng rối loạn tăng động giảm chú ý (TĐGCM) ở trẻ em; cách đánh giá, các phương pháp tiếp cận và giáo dục trẻ có rối loạn TĐGCM; biện pháp hỗ trợ trẻ có rối loạn TĐGCM trong học tập và cuộc sống hàng ngày.	2	Học kỳ 5	Trắc nghiệm
43	Can thiệp sớm trẻ khuyết tật trí tuệ	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật trí tuệ bao gồm mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, ý nghĩa và quy trình can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật trí tuệ; cách lập kế hoạch can thiệp theo hướng tiếp cận dựa trên hoạt động và cách thức phối hợp với các lực lượng can thiệp khác.	2	Học kỳ 5	Tiểu luận
44	Phương pháp dạy trẻ	Học phần giúp người học xem xét cơ sở khoa học của việc điều chỉnh phương pháp	3	Học kỳ 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	khuyết tật trí tuệ	dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ, hướng điều chỉnh chung về phương pháp dạy học và những điều chỉnh cụ thể trong dạy học một số phân môn ở bậc mầm non và tiểu học.			
45	Phương pháp dạy trẻ rối loạn phổ tự kỉ	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về công cụ đánh giá trẻ rối loạn phổ tự kỉ (RLPTK), một số phương pháp dạy học cho trẻ RLPTK	4	Học kỳ 5	Tự luận
46	Thực tập sư phạm 1	Học phần hình thành cho người học kỹ năng chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật phát triển tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt. Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế và thực hiện giờ dạy theo yêu cầu của Khoa dưới sự hướng dẫn của giáo viên chuyên biệt.	3	Học kỳ 6	Thực hành
47	Giáo dục hòa nhập	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về giáo dục hòa nhập: các quan điểm giáo dục, các mô hình, các nguyên tắc và qui trình dạy học hòa nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt. Đồng thời, cung cấp những kiến thức về điều chỉnh cơ bản cho một số dạng khuyết tật trong trường học hoà nhập.	2	Học kỳ 6	Tiểu luận
48	Phương pháp dạy trẻ khuyết tật học tập	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về các dạng khuyết tật học tập: rối loạn đọc, rối loạn viết và rối loạn tính toán; các chiến lược dạy trẻ đánh vần, đọc, viết, tính toán và khắc phục những khó khăn trong học tập.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận
49	Giáo dục trẻ khuyết tật vận động	Học phần giúp người học kiến thức về khái niệm, nguyên nhân, phân loại và đặc điểm thể chất của trẻ ở từng dạng khuyết tật vận động; can thiệp sớm trẻ khuyết tật vận động và cách phối hợp giữa các thành phần tham gia vào quá trình giáo dục, hỗ trợ trẻ khuyết tật vận động.	2	Học kỳ 6	Trắc nghiệm
50	Phương pháp tâm vận động	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về phương pháp tâm vận động, cơ sở lý thuyết tâm vận động Aucouturier, vai trò, chức năng của chuyên viên tâm vận động cũng như cách thức tổ chức thực hiện phương pháp trong hoạt động giáo dục, trị liệu cho trẻ khuyết tật.	2	Học kỳ 6	Tự luận
51	Xây dựng chương giáo dục chức năng cho trẻ khuyết tật	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về việc xây dựng chương trình giáo dục chức năng cho trẻ khuyết tật: khái niệm, mục đích, nguyên tắc, cách thức và vận dụng xây dựng chương trình giáo dục chức năng cho trẻ khuyết tật.	2	Học kỳ 6	Tự luận
52	Tâm lý trị liệu	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng vận dụng tâm lý vào việc tiếp cận,	2	Học kỳ 6	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quan sát, giao tiếp và giúp đỡ những người có khó khăn về tâm lí, nhằm giúp thân chủ khôi phục lại các chức năng tâm lí bình thường, điều chỉnh nhận thức, phát triển các kỹ năng ứng phó giải quyết vấn đề và tạo khả năng thích nghi với môi trường đang sống.			
53	Braille Việt ngữ	Học phần giúp người học kiến thức về lịch sử hình thành chữ Braille và tầm quan trọng của chữ Braille đối với người khiếm thị; những khó khăn của trẻ khiếm thị trong quá trình học tập bằng hệ thống chữ Braille. Học phần cũng mô tả hệ thống ký tự Braille Việt ngữ và hệ thống ký hiệu Braille của một số nước khác. Sinh viên được học các quy tắc đọc, viết chữ Braille Việt ngữ và thực hành đọc viết chữ Braille ở cấp tiểu học.	2	Học kỳ 6	Tự luận
54	Đánh giá thị giác chức năng	Học phần giúp người học phân loại khiếm thị, nhìn kém; ảnh hưởng chức năng của các bệnh/tật mắt; quy trình đánh giá và tổ chức đánh giá, luyện tập thị giác chức năng cho trẻ khiếm thị; các thiết bị trợ thị và một số điều chỉnh cụ thể về môi trường sống nói chung và môi trường học tập nói riêng nhằm hỗ trợ tối đa thị giác chức năng của trẻ nhìn kém.	3	Học kỳ 6	Tự luận
55	Ngôn ngữ kí hiệu	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về Ngôn ngữ ký hiệu Việt Nam và kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng Ngôn ngữ ký hiệu để giao tiếp với người Khiếm thính.	3	Học kỳ 6	Vấn đáp
56	Thính học trong Giáo dục Đặc biệt	Học phần giúp người học cơ sở sinh lý của hoạt động thính giác và cơ sở hình thành tiếng nói, nhận biết lời nói; nguyên nhân, phân loại khuyết tật thính giác; giới thiệu các phương pháp cơ bản để xác định và kiểm tra khuyết tật thính giác.	2	Học kỳ 6	Trắc nghiệm
57	Phương pháp dạy trẻ rối loạn ngôn ngữ	Học phần giúp người học có kiến thức về các dạng khiếm khuyết liên quan đến ngôn ngữ của trẻ, trên cơ sở đó hướng dẫn người học một số phương pháp phát triển ngôn ngữ, để có thể xây dựng kế hoạch và can thiệp cho trẻ bị rối loạn ngôn ngữ.	3	Học kỳ 7	Tự luận
58	Giáo dục trẻ đa tật	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về đa tật và các dạng đa tật: khái niệm, nguyên nhân, đặc điểm, những ảnh hưởng về phát triển; giới thiệu một số loại hình đánh giá và một số chiến lược hỗ trợ giáo dục cơ bản cho một số dạng trẻ đa tật.	3	Học kỳ 7	Tự luận hoặc tiểu luận



STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
59	Tư vấn phụ huynh trẻ khuyết tật	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng cơ bản, về tư vấn, phẩm chất, kỹ năng cần có của người làm công tác tư vấn cho phụ huynh của trẻ khuyết tật.	2	Học kỳ 7	Tự luận hoặc vấn đáp
60	Can thiệp sớm trẻ khiếm thị	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng cơ bản về đánh giá và can thiệp sớm cho trẻ khiếm thị từ 0 – 6 tuổi bao gồm mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, quy trình, các chiến lược can thiệp sớm và chuẩn bị cho trẻ khiếm thị vào lớp một.	3	Học kỳ 7	Tự luận
61	Định hướng Di chuyển	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về định hướng di chuyển cho trẻ khiếm thị; các kỹ thuật định hướng di chuyển với người hướng dẫn sáng; các kỹ thuật di chuyển một mình không gậy và có gậy; kiên thức về sơ đồ, bản đồ nổi cho người khiếm thị.	3	Học kỳ 7	Tự luận
62	Phương pháp dạy trẻ khiếm thị	Học phần giúp người học xem xét cơ sở khoa học của việc điều chỉnh phương pháp dạy học cho trẻ khiếm thị, định hướng điều chỉnh chương trình sách giáo khoa phù hợp với đặc điểm học tập của trẻ khiếm thị; hướng điều chỉnh chung về phương pháp dạy học và những điều chỉnh cụ thể trong dạy học một số phân môn ở bậc mầm non và tiểu học.	4	Học kỳ 7	Tự luận
63	Giáo dục nghe - nói cho trẻ khiếm thính	Học phần giúp người học kiến thức và kỹ năng trị liệu nghe nói cho trẻ khiếm thính; kỹ năng hướng dẫn phụ huynh và phối hợp với nhóm đa ngành nhằm giúp trẻ phát triển kỹ năng nghe - nói, tạo điều kiện cho trẻ khiếm thính thành công trong quá trình giao tiếp và học tập.	3	Học kỳ 7	Tiểu luận
64	Can thiệp sớm trẻ khiếm thính	Học phần giúp người học kiến thức và kỹ năng cần thiết trong lĩnh vực can thiệp sớm cho trẻ khiếm thính; thực hành can thiệp sớm cho trẻ khiếm thính; đồng thời giúp người học rèn luyện kỹ năng tư vấn phụ huynh và phối hợp với nhóm đa ngành trong chương trình can thiệp sớm cho trẻ khiếm thính.	3	Học kỳ 7	Tiểu luận
65	Phương pháp dạy trẻ khiếm thính	Học phần giúp người học kiến thức cơ bản về đặc điểm học tập của trẻ khiếm thính, phương pháp dạy và những điều chỉnh cần thiết trong chương trình giáo dục dành cho trẻ khiếm thính; hướng dẫn người học xây dựng kế hoạch bài dạy và các hoạt động dạy học phù hợp cho trẻ khiếm thính bậc mầm non và tiểu học.	4	Học kỳ 7	Thực hành
66	Thực tập sư phạm 2	Học phần tiếp tục rèn luyện cho người học kỹ năng chăm sóc và giáo dục trẻ khiếm thính hoặc khiếm thị tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt theo chuyên ngành tự chọn;	5	Học kỳ 8	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tập trung hình thành kỹ năng tổ chức hoạt động dạy học trẻ khuyết tật theo nhóm, lớp và cá nhân; rèn kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục ngoại khoá; kỹ năng làm việc với phụ huynh; kỹ năng chủ nhiệm lớp.			

2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Không có

**HIỆU TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Hồng**